

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 93/2020/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lâm Hà, ngày 14 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 301/2020/TLST - DS ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: vợ chồng ông Vũ Quang K, sinh năm: 1975.

bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: tổ dân phố C x, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ chồng ông K, bà Đ ủy quyền cho anh Nguyễn Minh Q tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 27/8/2020.

Bị đơn: bà Mai Thị H, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: tổ dân phố B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Mai Thị H có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Vũ Quang K, bà Nguyễn Thị Đ số tiền là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bà Mai Thị H có đơn xin miễn, giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn và được địa phương xác nhận nên xem xét giảm 1/2 án tiền án phí, còn lại bà Mai Thị H phải chịu 2.500.000đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Vũ Quang K, bà Nguyễn Thị Đ số tiền 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*) tạm ứng án phí do ông Nguyễn Minh Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0014873 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy